

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2023/HS-ST

Ngày 17 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Thảo, ông Lê Văn Tập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Lễ - Kiểm sát viên.

Ngày 17/5/2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 101/2023/TLST-HS ngày 14/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 04/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng H**, sinh ngày 20/10/1993 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q, sinh năm 1964 và bà Đặng Thị C, sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01, tại Bản án số 156/2017/HSPT ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 22/02/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 01, tại Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 29/6/2022, Công an xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 114/2011/HSST ngày 19/5/2011, Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 04/9/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, đã được xóa án tích.

- Tại Quyết định số 6417/QĐ-XPHC ngày 01/8/2015, Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo số tiền 3.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2023 đến ngày 25/02/2023 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Tiến T, sinh năm 1966 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số nhà B, đường Đ, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.
2. Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1963 (vắng mặt).
Địa chỉ: Số nhà C, đường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng H là đối tượng sử dụng chất ma túy, loại Heroin. Sáng ngày 16/02/2023 H đi đến khu vực nghĩa trang cũ trên đường P, thành phố B thì gặp người nam giới tên Mót (không rõ nhân thân, lai lịch), H và Mót thống nhất mỗi người góp 100.000 đồng mua ma túy Heroin để sử dụng. Sau đó, Mót là người đi mua ma túy, sau khi mua được ma túy Mót đưa cho H cất giấu trên người rồi cả hai cùng nhau đi đến khu vực ngã tư đường Quang Trung giao với đường Điện Biên Phủ, phường T, thành phố B. Tại đây, Mót đi lấy tiền nợ, còn H đứng chờ thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật và được niêm phong theo đúng quy định.

Tại bản Kết luận giám định số 256/KL-KTHS ngày 23/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1008 gam, loại Heroin. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0673 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại bản Cáo trạng số 121/CT-VKS-HS ngày 13/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Hồng H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt Nguyễn Hồng H từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 0,0673 gam ma túy còn lại sau giám định; trả lại cho Nguyễn Hồng H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- [1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra

viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 16/02/2023, tại khu vực ngã tư đường Q giao với đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Hồng H thực hiện hành vi cất giấu trái phép 0,1008 gam ma túy, loại Heroin, mục đích để sử dụng.

Nhận thấy, bị cáo là người thành niên, nhận thức được hành vi của mình nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về các chất ma túy và gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 156/2017/HSPT ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 22/02/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên chưa được xóa án tích. Vì vậy, đối với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội, căn cứ vào các tình tiết của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 0,0673 gam ma túy, loại Heroin còn lại sau giám định, cần tịch thu

tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[6] Về các đối tượng và hành vi khác liên quan:

Đối với nguồn gốc ma túy trong vụ án này, Nguyễn Hồng H khai nhận cùng đối tượng tên Mót mua ở khu vực nghĩa trang cũ trên đường P, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Mót cũng như người bán ma túy nên tách hành vi của những đối tượng nêu trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hồng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng H phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hồng H**: 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/02/2023 (ngày bị cáo bị tạm giữ).

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với: 0,0673 gam chất ma túy, loại Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong phong bì số 256/KL-KTHS ngày 23/02/2023 ghi “mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Hồng H”, có các chữ ký ghi tên Vũ M, Nguyễn Bá H và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án đối với: 01 điện thoại di động hiệu Masstel, số imei 1: 358372054057946, số imei 2: 358372054363248, điện thoại kèm sim nhưng không kiểm tra được số.

(Vật chứng có đặc điểm cụ thể theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/4/2023 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp BMT;
- Công an Tp BMT;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng